

## Gợi ý giải đề Văn thi vào lớp 10 THPT Duy Tân tỉnh Phú Yên 2018

SỞ GD & ĐT PHÚ YÊN

TRƯỜNG THPT DUY TÂN  
KÌ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT  
NĂM HỌC: 2018 - 2019

ĐỀ CHÍNH THỨC  
(Đề thi có 01 trang)

Bài thi: Ngữ văn  
Thời gian: 120 phút (Không kể thời gian giao đề)

**Câu 1: (3,0 điểm)** Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:

*Thương người dưới nguyệt chén đồng  
Tin sương luống những rày trông ai chờ.  
Bên trời góc bể bơ vơ,  
Tấm son gột rửa bao giờ cho phai  
Xót người tựa cửa hôm mai.  
Quạt nồng ấp lạnh những ai đó giờ?  
Sân Lai cách mấy nắng mưa  
Có khi gốc tử đã vừa người ôm.*

(Sách Giáo khoa Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục, 2010)

1. Đoạn thơ trên được trích trong tác phẩm nào? Tác giả là ai? (1,0 điểm)
2. Tìm 2 điển cố trong đoạn thơ trên và nêu hiệu quả nghệ thuật của cách sử dụng điển cố đó. (1,0 điểm)
3. Phân tích ngắn gọn sự đặc sắc, tinh tế trong cách dùng từ *tưởng* (nỗi nhớ của Thúy Kiều dành cho Kim Trọng) và từ *xót* (nỗi nhớ của Kiều dành cho cha mẹ). (1,0 điểm)

**Câu 2: (2,0 điểm)**

Từ nỗi nhớ của Thúy Kiều trong đoạn thơ trên, hãy viết một đoạn văn (khoảng 15 dòng) trình bày suy cảm của em về **nỗi nhớ**.

**Câu 3: (5,0 điểm).**

Cảm nhận về hình tượng người lính trong bài thơ *Đồng chí* của Chính Hữu (Sách Giáo khoa Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục, 2010). Từ đó, so sánh với vẻ đẹp của người lính cách mạng trong *Bài thơ về tiểu đội xe không kính* của Phạm Tiến Duật.

----- Hết -----

## GỢI Ý GIẢI ĐỀ

### Câu 1:

1. Đoạn trích trên nằm trong tác phẩm “*Truyện Kiều*” của Nguyễn Du.

2.

- Tìm được hai điển cố: "Sân Lai", "gốc tử"

- Hiệu quả:

+ Bộc lộ được lòng hiếu thảo của Kiều với cha mẹ; ngầm so sánh Kiều với những tấm gương chí hiếu xưa.

+ Khiến lời thơ trở nên trang trọng, thiêng liêng hơn, phù hợp với việc ca ngợi tình cảm hiếu thảo hiếm có của Kiều

3.

- Từ "*tưởng*" trong câu thơ "*Tưởng người dưới nguyệt chén đồng*" nghĩa là: nhớ về, hồi tưởng lại, mơ tới. Từ này bộc lộ chính xác nỗi nhớ Kim Trọng của Kiều. Nỗi nhớ của một tình yêu đắm say trong sáng gắn với những kỉ niệm ngọt ngào.

- Từ "*xót*" trong câu thơ "*Xót người tựa cửa hôm mai*" nghĩa là yêu thương thấm thía, xót xa. Từ này đã bộc lộ rõ lòng tình yêu thương, lòng hiếu thảo hết mực của nàng với cha mẹ trong hoàn cảnh phải cách xa, li biệt.

=> Cách sử dụng từ ngữ hết sức chuẩn xác và tinh tế.

### Câu 2:

Các em cần phân tích được 2 khía cạnh nỗi nhớ của Thúy Kiều khi ở lầu Ngưng Bích:

- Kiều đã nhớ về Kim Trọng về lời thề sắt son trăm năm nhưng nay giờ đã tan vỡ. => Nỗi nhớ về tình yêu với mong muốn được có thể đáp lại tình yêu của Kim Trọng

- Kiều nhớ về cha mẹ đã già yếu không ai chăm sóc => Nỗi nhớ là áy náy không thể phụng dưỡng cha mẹ và là sự mong chờ ngày đoàn tụ để làm tròn bổn phận người con hiếu thảo.

Từ đó nêu suy cảm của em về nỗi nhớ.

### Câu 3:

#### I. Mở bài:

- Giới thiệu được hai tác giả, hai tác phẩm và hình ảnh người lính qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

- Hình ảnh anh bộ đội Cụ Hồ trong những năm chống Pháp và người chiến sĩ Giải phóng quân miền Nam thời đánh Mỹ đã được phản ánh khá rõ nét với những vẻ đẹp khác nhau qua 2 bài thơ.

## II. Thân bài:

**1. Cách 1:** Nêu cảm nhận của em về người lính trong bài thơ “*Đồng chí*” và hình ảnh người lính trong bài thơ “*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*” từ đó nêu điểm giống và khác nhau về hình ảnh anh bộ đội trong hai bài thơ:

a. Người lính trong bài thơ “*Đồng chí*”:

\* Bài thơ “*Đồng chí*” của Chính Hữu thể hiện người lính nông dân thời kỳ đầu cuộc kháng chiến chống Pháp với vẻ đẹp giản dị, mộc mạc mà vô cùng cao quý.

- Những người lính xuất thân từ nông dân, ở những miền quê nghèo khó “nước mặn đồng chua”, “đất cày lên sỏi đá”. Họ “chưa quen cung ngựa, đâu tới trường nhung”.

- Họ đến với cuộc kháng chiến với tinh thần yêu nước thật giản dị: nghe theo tiếng gọi cứu nước mà tự nguyện lên đường. Phía sau họ là bao cảnh ngộ: xa nhà, xa quê hương, phó mặc nhà cửa, ruộng vườn cho vợ con để sống cuộc đời người lính.

- Trải qua những ngày gian lao kháng chiến đã ngời lên phẩm chất anh hùng ở những người nông dân mặc áo lính hiền hậu ấy. Hình ảnh họ lam lũ với “áo rách vai”, “quần có vài mảnh vá”, với “chân không giày”. Đói, rét, gian khổ khắc nghiệt đã khiến người lính phải chịu đựng những cơn sốt rét: “miệng cười buốt giá”, “sốt run người”, “vùng trán ướt mồ hôi”.

- Họ có một đời sống tình cảm đẹp đẽ, sâu sắc:

+ Lòng yêu quê hương và gia đình thể hiện qua nỗi nhớ “*Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính*”, niềm thương “*gian nhà không*”, qua ý thức về cảnh ngộ “*quê hương anh nước mặn đồng chua*” và “*làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá*”.

+ Từ hiện thực cuộc sống gian lao thiếu thốn, họ vun đắp được tình đồng chí keo sơn, gắn bó với lòng yêu thương giữa những con người cùng cảnh ngộ, cùng chung lí tưởng, chung mục đích và ước mơ. Gian lao thử thách khiến tình đồng chí, đồng đội thêm keo sơn, sâu sắc. Ngược lại, tình đồng chí ấy lại giúp người lính có sức mạnh để vượt qua gian lao thử thách.

=> Hình ảnh người lính Cụ Hồ trong những ngày kháng chiến chống Pháp được Chính Hữu khắc họa trong tình đồng chí cao đẹp, tình cảm mới của thời đại cách mạng.

=> Họ được khắc họa và ngợi ca bằng cảm hứng hiện thực, bằng những chất thơ trong đời thường, được nâng lên thành những hình ảnh biểu tượng nên vừa chân thực, mộc mạc, vừa gợi cảm lung linh.

b. Người lính trong “*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*”:

\* Nếu như những người lính trong thời kì kháng chiến chống Pháp xuất thân từ những người nông dân nghèo khổ, quê hương họ là những nơi “*nước mặn đồng chua*”, “*đất cày lên sỏi đá*” thì những chiến sĩ lái xe Trường Sơn lại là những thanh niên có học vấn, có tri thức, đã được

sống trong thời bình, được giác ngộ lí tưởng cách mạng cao cả, họ ra đi trong niềm vui phơi phới của sức trẻ hồn nhiên, yêu đời, yêu đất nước.

- Hình ảnh người lính lái xe – hình ảnh thế hệ trẻ Việt Nam những năm chống Mỹ phơi phới, dũng cảm, yêu thương được khắc họa qua hình ảnh những chiếc xe không có kính và một giọng điệu thơ ngang tàn, trẻ trung, gân gũ.

- Những chiếc xe không có kính là hình ảnh để triển khai tứ thơ về tuổi trẻ thời chống Mỹ anh hùng. Đây là một thành công đặc sắc của Phạm Tiến Duật. Qua hình ảnh chiếc xe bị bom giặc tàn phá, nhà thơ làm hiện lên một hiện thực chiến trường ác liệt, dữ dội. Nhưng cũng “chính sự ác liệt ấy lại làm cái tứ, làm nền để nhà thơ ghi lại những khám phá của mình về những người lính, về tinh thần dũng cảm, hiên ngang, lòng yêu đời và sức mạnh tinh thần cao đẹp của lí tưởng sống chạy bỏng trong họ”. Phân tích các dẫn chứng: tư thế thật bình tĩnh, tự tin “*Ung dung buồng lái ta ngồi*”, rất hiên ngang, hào sảng “*Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng*”. Một cái nhìn cuộc đời chiến đấu thật lãng mạn, bay bổng, trẻ trung: “Thấy sao trời và đột ngột cánh chim”. Và độc đáo hơn nữa là tinh thần hóa rủi thành may, biến những thách thức thành gia vị hấp dẫn cho cuộc đời, khiến cho lòng yêu đời được nhận ra và miêu tả thật độc đáo: các câu thơ “*ừ thì có bụi*”, “*ừ thì ướt áo*” và thái độ coi nhẹ thiếu thôn gian nguy “*gió vào xoa mắt đắng*”. Họ đã lấy cái bất biến của lòng dũng cảm, thái độ hiên ngang để thắng cái vạn biến của chiến trường gian khổ và ác liệt.

- Sâu sắc hơn, nhà thơ bằng ống kính điện ảnh ghi lại được những khoảnh khắc “*bắt tay nhau qua cửa kính vỡ rồi*”, “*nhìn nhau mặt lấm cười ha ha*”. Đó là khoảnh khắc người ta trao nhau và nhà thơ nhận ra sức mạnh của tình đồng đội, của sự sẻ chia giữa những con người cùng trong thử thách. Nó rất giống với ý của câu thơ “*Thương nhau tay nắm lấy bàn tay*” của Chính Hữu, nhưng hồn nhiên hơn, trẻ trung hơn.

- Hai câu kết bài thơ làm sáng ngời tứ thơ “*Xe vẫn chạy...*” về tuổi trẻ Việt Nam thời chống Mỹ: Họ mang trong mình sức mạnh của tình yêu với miền Nam, với lí tưởng độc lập tự do và thông nhất đất nước.

c. Điểm giống và khác nhau về hình ảnh anh bộ đội trong hai bài thơ:

\* Giống nhau:

+ Mục đích chiến đấu: Vì nền độc lập của dân tộc.

+ Đều có tinh thần vượt qua mọi khó khăn, gian khổ.

+ Họ rất kiên cường, dũng cảm trong chiến đấu.

+ Họ có tình cảm đồng chí, đồng đội sâu nặng.

\* Khác nhau:

+ Người lính trong bài thơ “*Đồng chí*” mang vẻ đẹp chân chất, mộc mạc của người lính xuất thân từ nông dân.

+ Người lính trong “*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*” luôn trẻ trung sôi nổi, vui nhộn với khí thế mới mang tinh thần thời đại.

## **2. Cách 2:** So sánh song hành trên mọi bình diện của hai đối tượng.

### a. Hoàn cảnh sáng tác:

- “*Đồng chí*” được sáng tác vào năm 1948, giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp.
- “*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*” được sáng tác năm 1969, giai đoạn cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đang diễn ra khốc liệt nhất.

### b. Xuất thân của những người lính:

- Người lính trong bài “*Đồng chí*” xuất thân là những người nông dân, đến từ những miền quê lam lũ “nước mặn đồng chua”, “đất cày lên sỏi đá”. Họ là những người lính “không chuyên”, vì yêu nước, căm thù giặc mà ra đi trực tiếp cầm súng chiến đấu.
- Người lính trong “*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*” là những chàng trai trẻ, có học vấn, tri thức. Họ là những người lính được huấn luyện, đào tạo làm công việc chính là lái xe trên tuyến đường Trường Sơn. Mặc dù không trực tiếp tham gia chiến đấu nhưng họ cũng góp phần không nhỏ cho cuộc kháng chiến của dân tộc.

### c. Tư thế của những người lính: Trong cả hai bài thơ, những người lính đều hiện lên với tư thế hiên ngang, bất khuất.

- Trong bài “*Đồng chí*”, người lính hiện lên trong tư thế “*Súng bên súng đầu sát bên đầu*”... “*Đứng cạnh bên nhau chờ giặc tới*” luôn sẵn sàng mai phục, chiến đấu với quân thù.
- Trong “*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*”, người lính hiện lên trong tư thế “*Ung dung buồng lái ta ngồi – Nhìn đất nhìn trời nhìn thẳng*”. Đó là tư thế bình thản, hiên ngang, sẵn sàng nhìn thẳng vào gian khổ, không hề run sợ, không hề né tránh.

### d. Phẩm chất của những người lính:

- Tâm hồn tinh tế nhạy cảm, luôn lạc quan, yêu đời:

+ Người lính trong bài “***Đồng chí***” ra đi đánh giặc nhưng lúc nào cũng canh cánh bên lòng nỗi niềm nhớ về quê hương, xứ sở - nơi có “*giếng nước gốc đa*”, “*gian nhà không*” và hình bóng những người thân yêu. Hình ảnh “*Đầu súng trăng treo*” cũng là một hình ảnh lãng mạn tuyệt đẹp thể hiện được tâm hồn lãng mạn, trẻ trung, thi vị của người lính trong bài “***Đồng chí***”.

+ Vẻ đẹp tâm hồn của người lính trong “*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*” được thể hiện qua những hình ảnh đầy vui tươi, dí dỏm: “*Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng – Thấy con đường chạy thẳng vào tim*”... Trên con đường ra trận, thiên nhiên khắc nghiệt cũng trở nên thơ mộng, gần gũi, làm bạn với con người, con đường đến với miền Nam thân yêu luôn ở trong tim mỗi người chiến sĩ.

- Tinh thần bất khuất vượt lên mọi khó khăn, thử thách:

+ Trong bài “*Đồng chí*”, người lính phải đối mặt với những thiếu thốn, khó khăn về vật chất, với căn bệnh sốt rét rừng quái ác...

+ Trong “*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*”, người lính phải đối mặt với những khó khăn, gian khổ khi ngồi sau vô lăng của những chiếc xe không kính.

+ Họ đều vượt qua mọi khó khăn bằng ý chí, nghị lực phi thường, bằng niềm tin tưởng lạc quan, phơi phới...

- Tinh thần đoàn kết yêu thương gắn bó với nhau:

+ Đây là chủ đề xuyên suốt bài thơ “*Đồng chí*”.

+ Hình ảnh “*Bắt tay nhau qua cửa kính vỡ rồi*” trong “*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*” cũng đã thể hiện được một cách xúc động tình cảm yêu thương gắn bó với nhau của những người lính lái xe Trường Sơn.

- Tình yêu đất nước, lòng căm thù giặc sâu sắc và ý chí quyết tâm đánh đuổi quân thù là vẻ đẹp đáng khâm phục nhất của những người lính trong cả hai bài thơ.

### ***III – Kết bài:***

- Hình ảnh người lính trong hai bài thơ “*Đồng chí*” và “*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*” vang lên âm hưởng sử thi hào hùng của văn học nước ta trong suốt ba mươi năm kháng chiến trường kì gian khổ.

- Qua đó liên hệ giữa trước đây, bây giờ và sau này, những người lính vẫn sẽ mãi là biểu tượng đẹp của dân tộc, là những người con anh hùng của Tổ Quốc.